

## **PHỤ LỤC 1**

### **Hệ thống văn bản Trung ương Đoàn đã ban hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Kết luận số 50-KL/TW**

*(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 578 -BC/TWĐTN-KHCN ngày 10/6/2022 của  
Ban Bí thư Trung ương Đoàn)*

1. Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X nhiệm kỳ 2012 – 2017 phát động triển khai phong trào “Sáng tạo trẻ”; Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI nhiệm kỳ 2017 – 2022 phát động triển khai phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” trong đó xác định nhiều nội dung tạo môi trường phát triển khoa học công nghệ trong thanh thiếu nhi Việt Nam.
2. Đề án “Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2013 - 2020” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (theo Quyết định số 324/QĐ-TTg ngày 18/2/2013)
3. Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016)
4. Chương trình hành động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (Chương trình số 38-CTr/TWĐTN-VP ngày 30/5/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn).
5. Chương trình hành động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (Chương trình số 26-CTr/TWĐTN-VP ngày 19/5/2021)
6. Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Trung ương Đoàn giai đoạn 2011 – 2015 ký ngày 27/4/2011.
7. Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Trung ương Đoàn giai đoạn 2016 – 2020 ký ngày 25/11/2016.
8. Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Trung ương Đoàn giai đoạn 2021 – 2025 ký ngày 07/5/2021.
9. Chương trình tổng hợp triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Trung ương Đoàn giai đoạn 2012 – 2017 ký ngày 30/3/2012.
10. Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Trung ương Đoàn giai đoạn 2022 – 2026 ký ngày 01/4/2022.
11. Chương trình phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020 ký ngày 01/9/2016.
12. Chương trình phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 – 2025 ký ngày 18/11/2020.
13. Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Trung ương Đoàn giai đoạn 2012 – 2017 ký ngày 05/6/2012.

14. Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Trung ương Đoàn giai đoạn 2017 – 2020 ký ngày 28/3/2017.

15. Chương trình phối hợp hoạt động giữa Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Trung ương Đoàn giai đoạn 2021 – 2025 ký ngày 25/11/2021.

16. Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Ngoại giao và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2026 ký ngày 31/12/2021.

17. Báo cáo số 206-BC/TWĐTN-VNCTN ngày 17/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về Quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

18. Quyết định số 882-QĐ/TWĐTN-VNCTN ngày 15/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn v/v ban hành Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của cơ quan Trung ương Đoàn.

19. Quyết định số 1781-QĐ/TWĐTN-BTC ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc Quy định kéo dài thời gian làm việc đối với giảng viên, nghiên cứu viên đến tuổi nghỉ hưu đang công tác tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam và Viện Nghiên cứu Thanh niên.

20. Quyết định số 970 QĐ/TWĐTN-BTC ngày 22/01/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn v/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển Khoa học, Công nghệ và Tài năng trẻ.

21. Báo cáo số 194 BC/TWĐTN-VNCTN ngày 20/10/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn v/v đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 – 2015; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 – 2020.

22. Báo cáo số 296 BC/TWĐTN-KHCN ngày 31/7/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về kết quả hoạt động khoa học, công nghệ giai đoạn 2016 – 2020; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đến năm 2025.

23. Kết luận số 02-KL/TWĐTN-CNĐT ngày 02/7/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn khóa XI về các giải pháp thúc đẩy hoạt động sáng tạo trong thanh thiếu nhi vì văn bản này có nhiều nội dung giải pháp gắn với việc đổi mới khoa học công nghệ, sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội.

24. Chương trình hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2016 – 2021 của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

25. Quyết định 223 QĐ/TWĐTN-ĐKTHTN ngày 10/4/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn v/v ban hành Đề án “Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2019 – 2022”.

26. Kế hoạch số 397 KH/TWĐTN-KHCN ngày 12/7/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn v/v Phát triển và ứng dụng Công nghệ hàng không - vũ trụ trong thanh thiếu nhi đến năm 2030.

**PHỤ LỤC 2**  
**Thống kê về nhân lực và các tổ chức khoa học và công nghệ**  
**giai đoạn 2012 – 2021**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: -BC/TWĐTN-KHCN ngày /5/2022  
của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

	Tổng số	Trình độ đào tạo, chức danh khoa học							Ghi chú
		Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Khác	
<b>I. Trung tâm Khoa học công nghệ và Tài năng trẻ</b>									
Năm 2012	14				2	10	2	2	
Năm 2013	14			1	1	9	1	2	
Năm 2014	14			1	1	8	2	2	
Năm 2015	14			1	1	9	1	2	
Năm 2016	15			3	0	9	1	2	
Năm 2017	15			2	2	8	1	2	
Năm 2018	14			2	2	7	1	2	
Năm 2019	11			2	2	4	1	2	
Năm 2020	13			2	5	3	1	2	
Năm 2021	14			1	6	4	1	2	
Năm 2022 (tháng 4/2022)	14			1	5	6	1	1	
<b>II.</b>	<b>Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam</b>								
Năm 2012	121	0	1	5	67	36	1	11	
Năm 2013	117	0	1	5	65	35	1	10	
Năm 2014	122	0	1	6	64	40	1	10	
Năm 2015	132	0	1	8	63	49	1	10	
Năm 2016	133	0	1	15	64	41	1	11	

	Tổng số	Trình độ đào tạo, chức danh khoa học							Ghi chú
		Giáo sư	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Khác	
Năm 2017	141	0	2	22	60	50	1	6	
Năm 2018	153	0	2	24	63	48	1	15	
Năm 2019	138	0	1	29	63	36	1	8	
Năm 2020	160	0	1	30	64	60	1	4	
Năm 2021	163	0	0	33	64	61	1	4	
Năm 2022 (tháng 4/2022)	158	0	0	35	58	60	1	4	
<b>III.</b>	<b>Viện Nghiên cứu Thanh niên</b>								
Năm 2012	<b>23</b>	0	0	03	07	13	0	0	
Năm 2013	<b>24</b>	0	0	03	07	14	0	0	
Năm 2014	<b>20</b>	0	0	03	09	08	0	0	
Năm 2015	<b>22</b>	0	0	03	11	08	0	0	
Năm 2016	<b>22</b>	0	0	04	13	05	0	0	
Năm 2017	<b>24</b>	0	0	03	14	07	0	0	
Năm 2018	<b>22</b>	0	0	05	12	05	0	0	
Năm 2019	<b>21</b>	0	0	06	10	05	0	0	
Năm 2020	<b>20</b>	0	0	06	10	04	0	0	
Năm 2021	<b>21</b>	0	0	07	10	04	0	0	
Năm 2022 (tháng 4/2022)	<b>21</b>	0	0	07	10	04	0	0	

**PHỤ LỤC 4**  
**Đầu tư cho phát triển khoa học và công nghệ**  
**(từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa) giai đoạn 2012 – 2021**  
*(Ban hành kèm theo Báo cáo số: -BC/TWĐTN-KHCN ngày /5/2022*  
*của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)*

Tổng kinh phí: **99.688.000.000 đồng** (Bằng chữ: Chín mươi chín tỷ, sáu trăm, tám mươi tám triệu đồng chẵn). Trong đó:

- 1. Kinh phí hoạt động KHCN từ nguồn xã hội hóa: 9.285.000.000 đồng**
- 2. Kinh phí hoạt động được cấp từ Bộ Khoa học và Công nghệ: 90.403.000.000đ**, chi thực hiện các nhiệm vụ sau:
  - Kinh phí thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia: 4.460.000.000 đồng.
  - Kinh phí thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: 23.161.000.000 đồng.
  - Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của tổ chức KHCN: 12.890.000.000 đồng.
  - Kinh phí tăng cường năng lực công nghệ: 4.690.000.000 đồng.
  - Kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động phối hợp: 45.202.000.000 đồng.

*Chi tiết có trong biểu mẫu sau*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Năm	Kinh phí hoạt động cấp từ Bộ KH&CN					Kinh phí hoạt động KHCN từ nguồn khác	Tổng kinh phí cấp từ ngân sách Nhà nước
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia	Kinh phí cho nhiệm vụ NCKH	Kinh phí thực hiện NVTX	Kinh phí tăng cường NLCN	Kinh phí thực hiện chương trình phối hợp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = 2+3+4+5+6
2012	1.900	2.000			4.140	300	8.340
2013	410	2.131			4.043	235	6.819
2014		2.200		1.000	4.000	300	7.500
2015	850	1.900		1.800	3.579	700	8.129
2016	955	2.090		1.890	3.900	1.500	8.245
2017	345	2.680	1.800		5.200	750	10.025
2018		2.570	1.540		5.320	1.000	9.430
2019		2.220	2.860		5.000	1.000	10.080
2020		2.700	3.200		5.160	2.000	11.060
2021		2.670	3.490		4.860	1.500	11.020
<b>Tổng</b>	<b>4.460</b>	<b>23.161</b>	<b>12.890</b>	<b>4.690</b>	<b>45.202</b>	<b>9.285</b>	<b>90.403</b>

**PHỤ LỤC 7**

**Thống kê các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học và công nghệ, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có kết quả nổi bật mang tính đột phá trong ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ**  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: -BC/TWĐTN-KHCN ngày /5/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
<b>Đề tài cấp bộ</b>			
1.	KXĐTN 2012-01	Đổi mới mô hình tổ chức Đoàn tại một số khu vực đặc thù trong điều kiện hiện nay	Đ/c Dương Văn An
2.	KXĐTN 2012-02	Tổng quan tình hình thanh niên, công tác Đoàn và phong trào TTN giai đoạn 2007-2012; xây dựng phương hướng, hệ thống giải pháp triển khai công tác Đoàn và phong trào TTN giai đoạn 2012-2017	PGS.TS. Nguyễn Đắc Vinh
3.	KXĐTN 2012-03	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Nguyễn Quang Trường
4.	KXĐTN 2012-04	Nghiên cứu mô hình tập hợp, kết nối tài năng trẻ Việt nam của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Tống Mạnh Hùng
5.	KXĐTN 2012-05	Xây dựng bộ công cụ nhằm đổi mới việc học tập 6 bài học lý luận chính trị trong đoàn viên, thanh niên	PGS.TS. Vũ Hồng Tiến
6.	KXĐTN 2012-06	Tổ chức đào tạo cán bộ làm công tác TTN theo chương trình giáo dục đại học tại Học viện TTN Việt Nam	ThS. Nguyễn Hải Đăng
7.	KXĐTN 2012-07	Đoàn thanh niên với hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường trong học sinh trung học phổ thông	ThS. Đỗ Thị Thu Hằng
8.	KXĐTN 2012-08	Giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên thời kỳ đầy mạnh CNH, HĐH đất nước.	TS. Đỗ Ngọc Hà
9.	KXĐTN 2012-09	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao vai trò đồng hành của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh với thanh niên về nghề nghiệp và việc làm.	NGƯT. Bùi Sỹ Tụng
10.	KXĐTN 2012-10	Đoàn thanh niên với việc định hướng giá trị cho thiếu niên trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Nguyễn Thị Hà
11.	KXĐTN 2012-11	Một số đề xuất của Đoàn, Hội hỗ trợ thanh niên công nhân trong các khu công nghiệp, khu chế xuất trong điều kiện hiện nay.	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
12.	KXĐTN.13-01	Tổng quan tình hình sinh viên, công tác Hội Sinh viên và phong trào sinh viên giai đoạn 2009-2012.	ThS. Bùi Quang Huy
13.	KXĐTN.13-02	Những vấn đề lý luận và thực tiễn về Chương trình rèn luyện đoàn viên hiện nay	ThS. Đặng Quốc Toàn
14.	KXĐTN.13-03	Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ đánh giá cán bộ khối các ban phong trào cơ quan Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	TS. Đỗ Ngọc Hà

<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
15.	KXĐT.N.13-04	Giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh thiếu nhi trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Trần Thanh Giang
16.	KXĐT.N.13-05	Nội dung và giải pháp Đoàn tham gia xây dựng văn minh đô thị.	ThS. Vũ Thị Giáng Hương
17.	KXĐT.N.13-06	Thực trạng vấn đề di cư của thanh niên nông thôn và các giải pháp hỗ trợ của Đoàn trong điều kiện hiện nay.	Đ/c Trương Văn Cư
18.	KXĐT.N.13-07	Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng xã hội cho thiếu niên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.	Đ/c Hoàng Thị Tú Anh
19.	KXĐT.N.13-08	Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban thanh niên đối với việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020	ThS. Phạm Ngọc Quỳnh
20.	KXĐT.N.13-09	Giải pháp xây dựng bảo tàng số tại Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam.	TS. Phạm Bá Khoa
21.	KXĐT.N.13-10	Phát huy vai trò của Đoàn trong các hoạt động tại nhà văn hóa nông thôn hiện nay.	ThS. Dương Kiều Hương
22.	KXĐT.N.13-11	Một số giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong việc hỗ trợ thanh thiếu niên vi phạm pháp luật tái hòa nhập cộng đồng.	ThS. Đặng Văn Nhân
23.	KXĐT.N.13-12	Nghiên xây dựng bộ công cụ kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cấp Tỉnh năm 2013.	Đ/c Nguyễn Thị Chung
24.	KXĐT.N.13-13	Thực trạng hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong các trường ngoài công lập giai đoạn hiện nay.	Đ/c Lê Kiến Thiết
25.	ĐT.KXĐT.N.14-01	Tổng quan tình hình thanh niên, công tác Hội LHTN Việt Nam và phong trào thanh niên giai đoạn 2011-2014; giải pháp đẩy mạnh công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2014- 2019.	ThS. Nguyễn Phi Long
26.	ĐT.KXĐT.N.14-02	Giải pháp ứng dụng tin học trong quản lý cán bộ Đoàn cấp tỉnh.	ThS. Đặng Quốc Toàn
27.	ĐT.KXĐT.N.14-03	Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của Hội đồng Đội cấp xã hiện nay.	ThS. Nguyễn Phú Trường
28.	ĐT.KXĐT.N.14-04	Cơ sở lý luận và thực tiễn xây dựng nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành công tác thanh niên tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.	PGS.TS. Vũ Hồng Tiến
29.	ĐT.KXĐT.N.14-05	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhằm phát triển nữ thanh niên.	TS. Nguyễn Thị Bích Diễm
30.	ĐT.KXĐT.N.14-06	Đánh giá giữa nhiệm kỳ kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X.	ThS. Nguyễn Anh Tuấn

<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
31.	ĐT.KXĐT.N.14-07	Giải pháp phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã thanh niên khu vực đồng bằng sông Cửu Long của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.	Th.S. Nguyễn Anh Tuấn
32.	ĐT.KXĐT.N.14-08	Cơ sở lý luận và thực tiễn về sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên năm 2005	Th.S Đỗ Thị Thu Hằng
33.	ĐT.KXĐT.N.14-09	Đánh giá tổng kết lý luận và thực tiễn 30 năm Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia đổi mới đất nước.	Th.S. Nguyễn Long Hải
34.	ĐT.KXĐT.N.14-10	Những vấn đề lý luận và thực tiễn trong công tác thanh thiếu nhi hiện nay.	TS. Lương Văn Tuấn
35.	ĐT.KXĐT.N.14-11	Tác động của một số loại hình giải trí đến đạo đức, lối sống của thanh thiếu niên trong giai đoạn hiện nay.	Th.S. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
36.	ĐT.KXĐT.N.14-12	Tác động của cộng nghệ thông tin - truyền thông đến đạo đức, lối sống của thanh thiếu niên trong giai đoạn hiện nay.	PGS.TS. Bùi Thế Duy
37.	ĐT.KXĐT.N.14-13	Ảnh hưởng của nhu cầu thụ hưởng văn hóa đến đạo đức, lối sống của thanh thiếu niên giai đoạn hiện nay.	TS. Cao Quốc Hoàng
38.	CT.KXĐT.N.14-01	Những vấn đề lý luận và thực tiễn nâng cao hiệu quả công tác thanh vận trong tởnh hỡnh mới.	PGS.TS. Nguyễn Đắc Vinh
39.	ĐT.KXĐT.N.15-01	Những vấn đề lý luận và thực tiễn về tác động của các loại hình, hoạt động văn hóa đối với thể hệ trẻ hiện nay.	TS. Đỗ Ngọc Hà
40.	ĐT.KXĐT.N.15-02	Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn thông qua việc sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại.	Th.S. Lê Quang Tự Do
41.	ĐT.KXĐT.N.15-03	Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho thanh niên thông qua hoạt động của Đoàn.	Th.S. Phan Thanh Nguyệt
42.	ĐT.KXĐT.N.15-04	Phương thức của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia giám sát, phản biện xã hội.	Th.S. Đặng Văn Nhân
43.	ĐT.KXĐT.N.15-05	Giải pháp liên kết hoạt động sản xuất trên biển của các tổ, đội thanh niên khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ.	Th.S. Trần Hương Thảo
44.	ĐT.KXĐT.N.15-06	Những yếu tố tác động đến quá trình khởi nghiệp của thanh niên nông thôn hiện nay.	TS. Nguyễn Hải Đăng
45.	ĐT.KXĐT.N.15-07	Thực trạng triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện phụ trách Đội.	Th.S. Nguyễn Thị Thùy Linh
46.	ĐT.KXĐT.N.15-08	Giải pháp lồng ghép hoạt động Đội vào hoạt động ngoài giờ lên lớp trong trường Trung học cơ sở.	Th.S. Phan Nguyên Thái
47.	ĐT.KXĐT.N.15-09	Vai trò của Đoàn thanh niên tham gia giảm thiểu tình	TS. Nguyễn Thị



<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
		trạng hôn nhân cận huyết thống của dân tộc thiểu số.	Bích Diễm
48.	ĐT.KXĐT.N.15-10	Vai trò của Đoàn thanh niên trong truyền thông giáo dục sức khỏe sinh sản cho nữ công nhân lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất.	ThS. BS. Trần Sỹ Minh
49.	ĐT.KXĐT.N.15-11	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác Đoàn và phong trào học sinh trong các trường trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.	ThS. Bùi Quang Huy
50.	DA.KXĐT.N.15-01	Đề án khoa học: Xây dựng lực lượng thanh niên xung phong tham gia phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn đặc biệt khó khăn.	ThS. Nguyễn Minh Thơ
51.	ĐT.KXĐT.N.15-12	Một số nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên năm 2005	ThS. Nguyễn Long Hải
52.	CT.KXĐT.N.16-01	Phát triển các ngành khoa học ở Học viện TTN Việt Nam.	PGS. TS. Vũ Hồng Tiến,
53.	ĐT.KXĐT.N.16-01	Phát triển ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước ở Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.	PGS. TS. Vũ Hồng Tiến,
54.	ĐT.KXĐT.N.16-02	Định hướng phát triển ngành Công tác xã hội ở Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.	ThS. Nguyễn Trọng Tiến,
55.	ĐT.KXĐT.N.16-03	Phát triển ngành Công tác thanh niên ở Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.	ThS. Nguyễn Đồng Linh,
56.	ĐT.KXĐT.N.16-04	Xây dựng ngành Công tác thiếu nhi ở Học viện thanh thiếu niên Việt Nam.	ThS. Phan Nguyên Thái
57.	ĐT.KXĐT.N.16-05	Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban kiểm tra Đoàn cấp tỉnh hiện nay.	Đ/c Phạm Xuân Đảng
58.	ĐT.KXĐT.N.16-06	Thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ giáo viên làm Tổng phụ trách Đội trong trường học hiện nay.	ThS. Nguyễn Thái An
59.	ĐT.KXĐT.N.16-07	Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, quản lý và sử dụng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay.	TS. Phạm Bá Khoa
60.	ĐT.KXĐT.N.16-08	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề dựa vào cộng đồng cho thanh niên nông thôn miền núi Tây Bắc.	NCVC. Nguyễn Văn Buồm
61.	ĐT.KXĐT.N.16-09	Cơ hội và thách thức đối với lao động trẻ Việt Nam trong tiến trình hội nhập cộng đồng kinh tế ASEAN.	ThS. Đặng Văn Nhân
62.	ĐT.KXĐT.N.16-10	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.	ThS. Đỗ Thị Thu Hằng

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm
63.	ĐT.KXĐT.N.16-11	Giáo dục lối sống văn hóa cho thiếu niên của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
64.	ĐT.KXĐT.N.16-12	Đoàn TN với việc đổi mới nội dung, phương thức tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông giai đoạn hiện nay.	ThS. Phan Thanh Nguyệt
65.	ĐT.KXĐT.N.16-13	Hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THCS hiện nay.	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
66.	ĐT.KXĐT.N.16-14	Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác tổ chức xây dựng Đoàn trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Bùi Quang Huy
67.	ĐT.KXĐT.N.17-01	Giải pháp xây dựng mô hình thanh niên phát triển kinh tế của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay.	ThS. Nguyễn Mạnh Dũng
68.	ĐT.KXĐT.N.17-02	Chính sách phát triển thanh niên - Thực trạng và giải pháp.	ThS. Nguyễn Long Hải
69.	ĐT.KXĐT.N.17-03	Nghiên cứu giải pháp đổi mới phương thức đoàn kết tập hợp thanh niên trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Nguyễn Phi Long
70.	ĐT.KXĐT.N.17-04	Nghiên cứu chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
71.	ĐT.KXĐT.N.17-05	Nghiên cứu mô hình tổ chức của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tại một số khu vực đặc thù giai đoạn hiện nay.	ThS. Bùi Quang Huy
72.	ĐT.KXĐT.N.17-06	Nghiên cứu đời sống xã hội của thanh niên công nhân khu công nghiệp, khu chế xuất hiện nay.	ThS. Đỗ Thị Thu Hằng
73.	ĐT.KXĐT.N.17-07	Công tác tài năng trẻ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Thực trạng và giải pháp.	TS. Nguyễn Mạnh Cường
74.	ĐT.KXĐT.N.17-08	Xu hướng dịch chuyển việc làm của thanh niên nông thôn hiện nay.	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
75.	ĐT.KXĐT.N.17-09	Nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn xã trong điều kiện hiện nay ( <i>Nghiên cứu trường hợp tại đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long</i> ).	ThS. Phan Thanh Nguyệt
76.	ĐT.KXĐT.N.17-10	Giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ phóng viên, biên tập viên trẻ trong hệ thống báo chí của Đoàn Thanh niên hiện nay.	TS. Lê Văn Cầu
77.	ĐT.KXĐT.N.17-11	Nghiên cứu xây dựng mô hình câu lạc bộ trẻ em dựa vào cộng đồng tại khu vực nông thôn miền núi phía Bắc.	ThS. Phan Nguyên Thái
78.	ĐT.KXĐT.N.17-12	Sự thích ứng nghề nghiệp của sinh viên ngành công	TS. Phạm Ngọc Linh

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm
		tác xã hội sau khi tốt nghiệp.	
79.	ĐT.KXĐT.N.18-01	Tổng quan tình hình sinh viên, công tác Hội và phong trào sinh viên giai đoạn 2013-2018.	TS. Nguyễn Minh Triết
80.	ĐT.KXĐT.N.18-02	Xây dựng mạng xã hội tích cực trong giáo dục thanh niên	TS. Nguyễn Tường Lâm
81.	ĐT.KXĐT.N.18-03	Giải pháp phát huy vai trò của Đoàn trong sử dụng các thiết chế văn hoá ở cơ sở, cộng đồng để tổ chức các hoạt động cho thanh thiếu niên.	Đ/c Nguyễn Thanh Hào
82.	ĐT.KXĐT.N.18-04	Giải pháp tạo việc làm cho thanh niên nông thôn thông qua mô hình kinh tế của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.	ThS. Ngô Văn Cương
83.	ĐT.KXĐT.N.18-05	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Phú Trường
84.	ĐT.KXĐT.N.18-06	Giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Bùi Quang Huy
85.	ĐT.KXĐT.N.18-07	Giải pháp đoàn kết tập hợp thanh niên Việt Nam ở nước ngoài trong giai đoạn hiện nay.	ThS. Nguyễn Thị Thu Vân
86.	ĐT.KXĐT.N.18-08	Giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên.	TS. Đỗ Thị Thu Hằng
87.	ĐT.KXĐT.N.18-09	Nghiên cứu tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X về <i>“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá”</i>	ThS. Nguyễn Xuân Hùng
88.	ĐT.KXĐT.N.18-10	Giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong phòng ngừa xâm hại trẻ em.	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
89.	ĐT.KXĐT.N.18-11	Vai trò của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong việc giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho thiếu nhi.	TS. Lê Thu Hiền
90.	ĐT.KXĐT.N.18-12	Sự chuyển đổi định hướng giá trị của thanh niên hiện nay	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
91.	ĐT.KXĐT.N.19-01	Vai trò và dấu ấn lịch sử của những thủ lĩnh thanh niên trong Ban Bí thư Trung ương Đoàn đối với công tác Đoàn và phong trào thanh niên Việt Nam (1945 – 1975)	TS. Phạm Bá Khoa
92.	ĐT.KXĐT.N.19-02	Đổi mới giáo dục chính trị cho sinh viên các trường đại học hiện nay	ThS. Phạm Thị Hằng
93.	ĐT.KXĐT.N.19-03	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong hoạt động tư pháp phục hồi đối với thanh thiếu niên vi phạm pháp luật	ThS. Nguyễn Tuấn Dũng
94.	ĐT.KXĐT.N.19-04	Tổng quan tình hình thanh niên, công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2014-2019 và giải pháp đẩy	ThS. Nguyễn Thị Thu Vân

<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
		manh công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2019-2024	
95.	ĐT.KXĐT.N.19-05	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đoàn viên trong điều kiện hiện nay	ThS. Vũ Thị Bích Thảo
96.	ĐT.KXĐT.N.19-06	Giải pháp của Đoàn, Hội trong việc tập hợp các đội, nhóm thanh niên tự phát hiện nay	ThS. Nguyễn Tuấn Anh
97.	ĐT.KXĐT.N.19-07	Những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện chính sách đối với cán bộ Đoàn hiện nay	TS. Phan Thanh Nguyệt
98.	ĐT.KXĐT.N.19-08	Một số giải pháp nâng cao vai trò của Đoàn xã, phường, thị trấn tham gia thực hiện quyền trẻ em	TS. Phạm Ngọc Linh
99.	ĐT.KXĐT.N.19-09	Vấn đề xâm hại trẻ em trên môi trường mạng ở Việt Nam hiện nay - Hình thức, nguy cơ và giải pháp phòng ngừa	ThS. Bùi Phương Thanh
100.	ĐT.KXĐT.N.19-10	Vai trò của Đoàn Thanh niên trong hỗ trợ nhóm trẻ bị xao nhãng ở nông thôn hiện nay	TS. Lê Thị Thanh Thủy
101.	ĐT.KXĐT.N.19-11	Nghiên cứu khung năng lực của giáo viên làm Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay	TS. Nguyễn Hữu Long
102.	ĐT.KXĐT.N.19-12	Giải pháp phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong thanh niên nông thôn hiện nay	TS. Nguyễn Hải Đăng
103.	ĐT.KXĐT.N.19-13	Nghiên cứu năng lực và cơ chế phối hợp giữa Hội Thầy thuốc trẻ và Đoàn thanh niên các cấp trong phòng chống dịch bệnh	ThS. Nguyễn Hữu Tú PGS.TS. Trần Xuân Bách
104.	ĐT.KXĐT.N.19-14	Nhận thức, nhu cầu, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và chăm sóc sức khỏe tiền hôn nhân của thanh niên ở 3 tỉnh miền Bắc trong giai đoạn hiện nay.	PGS.TS. Trần Xuân Bách
105.	ĐT.KXĐT.N.20-01	Nghiên cứu các giải pháp phòng chống các biểu hiện sai lệch trong môi trường học đường của học sinh trung học phổ thông	ThS. Nguyễn Duy Hiệp
106.	ĐT.KXĐT.N.20-02	Nghiên cứu các yếu tố thúc đẩy tính sáng tạo của thanh niên hiện nay	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
107.	ĐT.KXĐT.N.20-03	Nghiên cứu các mô hình tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở	ThS. Lê Thanh Khiết
108.	ĐT.KXĐT.N.20-04	Nghiên cứu các yếu tố đảm bảo chính sách nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho thanh niên lao động di cư làm việc tại các khu công nghiệp	ThS. Vũ Thị Bích Thảo
109.	ĐT.KXĐT.N.20-05	Nghiên cứu giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu và đánh giá công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi theo bộ tiêu chí đánh giá	ThS. Ngô Văn Cương

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm
110.	ĐT.KXĐT.N.20-06	Văn hóa ứng xử nơi công cộng của thanh niên hiện nay – Thực trạng và giải pháp	TS. Nguyễn Tuấn Anh
111.	ĐT.KXĐT.N.20-07	Nghiên cứu giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia phòng chống xâm hại trẻ em	TS. Phạm Thị Thanh Mai
112.	ĐT.KXĐT.N.20-08	Nghiên cứu mô hình hoạt động tái hòa nhập cộng đồng cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật hiện nay	ThS. Nguyễn Tuấn Dũng
113.	ĐT.KXĐT.N.20-09	Nghiên cứu các hoạt động hỗ trợ nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần cho học sinh trung học phổ thông	TS. Lê Thu Hiền
114.	ĐT.KXĐT.N.20-10	Nghiên cứu thực trạng bạo lực học đường qua mạng và các tác động với sức khỏe thể chất và tâm thần của thanh thiếu niên Việt Nam	PGS.TS. Trần Xuân Bách
115.	ĐT.KXĐT.N.20-11	Điều tra đánh giá tác động xã hội của một số chính sách phát triển thanh niên đề xuất trong Luật thanh niên.	TS. Đỗ Thị Thu Hằng
116.	ĐT.KXĐT.N.20-12	Điều tra nhận thức, thái độ của thanh niên đối với các chất gây nghiện và phòng chống ma túy trong thanh niên.	TS. Phan Thanh Nguyệt
117.	ĐT.KXĐT.N.21-01	Nghiên cứu tổng kết những vấn đề lý luận và thực tiễn về nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2012-2022	TS. Lê Văn Cầu
118.	ĐT.KXĐT.N.21-02	Nghiên cứu đánh giá kết quả cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới” giai đoạn 2018-2022	TS. Phan Thanh Nguyệt
119.	ĐT.KXĐT.N.21-03	Nâng cao hiệu quả hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Tường Lâm
120.	ĐT.KXĐT.N.21-04	Nghiên cứu đổi mới phương thức đoàn kết, tập hợp thanh niên tôn giáo trong tình hình mới	TS. Trần Thị Thúy Ngọc
121.	ĐT.KXĐT.N.21-05	Giải pháp phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức thanh niên	TS. Đỗ Thị Thu Hằng
122.	ĐT.KXĐT.N.21-06	Nghiên cứu những xu thế mới của thanh niên Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
123.	ĐT.KXĐT.N.21-07	Giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong phát triển mô hình hỗ trợ tâm lý thanh thiếu niên	TS. Phạm Ngọc Linh
124.	ĐT.KXĐT.N.21-08	Giải pháp xây dựng mô hình can thiệp của Đoàn hỗ trợ cho trẻ em bị xâm hại	TS. Bùi Phương Thanh
125.	ĐT.KXĐT.N.21-09	Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống nhà thiếu nhi trong giai đoạn hiện nay	CN. Nguyễn Đình Kiểm
126.	ĐT.KXĐT.N.21-10	Nghiên cứu xây dựng khung năng lực của cán bộ thủ lĩnh thanh niên cấp xã giai đoạn hiện nay	TS. Hoàng Minh Tuấn
127.	ĐT.KXĐT.N.21-11	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam	TS. Nguyễn Việt Hùng
128.	ĐT.KXĐT.N.21-12	Nghiên cứu năng lực công bố quốc tế và đề xuất một số chính sách phát triển khoa học, công nghệ cho các tri thức trẻ tại Việt Nam	PGS.TS. Trần Xuân Bách
129.	ĐT.KXĐT.N.22-01	Nghiên cứu tổng kết thực tiễn về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đầy	ThS. Bùi Quang Huy

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm
		manh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, giai đoạn 2008 - 2022	
130.	ĐT.KXĐTĐTN 22-02	Nghiên cứu dự báo tình hình thanh niên giai đoạn 2022 – 2027 và những vấn đề đặt ra đối với công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi	TS. Đặng Vũ Cảnh Linh
131.	ĐT.KXĐTĐTN 22-03	Hoàn thiện pháp luật hỗ trợ vốn cho thanh niên khởi nghiệp	TS. Nguyễn Ngọc Lương PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu
132.	ĐT.KXĐTĐTN 22-05	Nghiên cứu giải pháp hỗ trợ đào tạo lại và chuyển đổi nghề nghiệp đối với thanh niên làm việc tại các khu công nghiệp	ThS. Đặng Đình Thanh
133.	ĐT.KXĐTĐTN 22-06	Nghiên cứu quan niệm về giá trị của thanh niên thế hệ Z	TS. Nguyễn Tuấn Anh
134.	ĐT.KXĐTĐTN 22-07	Nghiên cứu xu hướng giải trí của thanh niên hiện nay	ThS. Vũ Thị Bích Thảo
135.	ĐT.KXĐTĐTN 22-08	Nghiên cứu ảnh hưởng của chuyển đổi số đến hành vi và kỹ năng xã hội của thanh thiếu niên	TS. Lê Thu Hiền
136.	ĐT.KXĐTĐTN 22-09	Nghiên cứu giải pháp hỗ trợ trẻ em không đến trường khu vực đô thị	TS. Phạm Ngọc Linh
137.	ĐT.KXĐTĐTN 22-10	Nghiên cứu đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới	TS. Nguyễn Hải Đăng
138.	ĐT.KXĐTĐTN 22-11	Nghiên cứu tác động của dịch bệnh đối với Y nghiệp và đề xuất chế độ chính sách cho các Thầy thuốc trẻ trên tuyến đầu phòng, chống dịch bệnh	PGS.TS. Trần Xuân Bách
<b>Đề tài khoa học cấp cơ sở</b>			
1	ĐT.CSĐTĐTN.13-01	Phát triển hình thức tập hợp, đoàn kết thanh niên thông qua mạng xã hội của tổ chức Đoàn, Hội hiện nay.	ThS. Phan Thanh Nguyệt
2	ĐT.CSĐTĐTN.13-02	Giải pháp nâng cao chất lượng phụ trách chi Đội trong trường học.	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
3	ĐT.CSĐTĐTN.13-03	Xu hướng phát triển nhu cầu hoạt động giải trí của thanh niên hiện nay.	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
4	ĐT.CSĐTĐTN.13-04	Nghiên cứu hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ của thanh niên giai đoạn hiện nay.	ThS. Đỗ Thị Thu Hằng
5	ĐT.CSĐTĐTN.13-05	Công tác thông tin, báo cáo của Đoàn- Thực trạng và giải pháp.	ThS. Nguyễn Thái An
6	ĐT.CSĐTĐTN.13-06	Công tác thi đua, khen thưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh- Thực trạng và giải pháp	ThS. Ngô Văn Cương
7	ĐT.CSĐTĐTN.13-07	Tổ chức thực tập trong đào tạo ngành công tác xã hội bậc đại học ở Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.	ThS. Lê Thu Hiền
8	ĐT.CSĐTĐTN.13-08	Tổ chức thực tập trong đào tạo ngành Công tác thanh niên	ThS. Nguyễn Văn

TT	Mã số đề tài	Tên đề tài	Chủ nhiệm
		bậc đại học giai đoạn hiện nay.	Quyết
9	ĐT.CSĐT.N.14-01	Nâng cao chất lượng công tác kết nạp đội viên trong trường tiểu học hiện nay ( <i>Nghiên cứu điểm tại thành phố Hà Nội</i> ).	ThS Nguyễn Thị Thủy Linh
10	ĐT.CSĐT.N.14-02	Những vấn đề lý luận và thực tiễn về Đoàn Thanh niên tham gia xây dựng Đảng giai đoạn hiện nay.	TS. Ngô Thị Khánh
11	ĐT.CSĐT.N.14-03	Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng giáo viên Tổng phụ trách Đội giai đoạn hiện nay.	ThS. Phan Nguyên Thái
12	HỘI THẢO	Tăng cường tính chuyên nghiệp của nghề công tác xã hội với Thanh thiếu nhi của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.	ThS. Nguyễn Trọng Tiến
13	ĐT.CSĐT.N.15-01	Giải pháp xây dựng tổ chức cơ sở Hội trong địa bàn dân cư hiện nay.	ThS Nguyễn Thị Thu Vân
14	ĐT.CSĐT.N.15-02	Xây dựng mô hình tham vấn học đường tại Học viện TTN Việt Nam	TS. Phạm Ngọc Linh
15	ĐT.CSĐT.N.15-03	Giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng cán bộ làm công tác thiếu nhi ở địa bàn dân cư của Trung tâm hướng dẫn hoạt động TTN trong giai đoạn hiện nay.	Đ/c Nguyễn Đình Kiểm
<b>Đề tài khoa học cấp Viện</b>			
1	KXVTN 12-01	Cơ sở lý luận và thực tiễn chương trình rèn luyện đội viên và hệ thống chuyên hiệu.	CN.Lê Kiến Thiết
2	KXVTN 12-02	Những vấn đề lý luận và phương pháp luận nghiên cứu phát triển thanh niên.	ThS. Dương Kiều Hương
3	KXVTN 12-03	Cơ sở lý luận và thực tiễn về đổi mới sinh hoạt chi đoàn trong điều kiện hiện nay.	ThS. Phan Thanh Nguyệt
4	KXVTN 13-01	Tổng hợp, phân tích, đánh giá về công tác Đoàn và phong trào TTN theo bộ tiêu chí đánh giá về tổ chức Đoàn và phong trào TTN cấp tỉnh, thành Đoàn giai đoạn 2008 đến 2012.	Đoàn Duy Luân
5	KXVTN 13-02	Một số vấn đề lý luận về công tác đào tạo, bồi dưỡng chỉ huy Đội trong trường tiểu học hiện nay.	Bùi Phương Thanh
6	KXVTN 13-03	Một số vấn đề lý luận về giáo dục đạo đức cho thanh niên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.	Nguyễn Anh Tuấn
7	KXVTN 13-04	Cơ sở lý luận về xây dựng chính sách phát triển thanh niên.	Hoàng Thị Vân Anh
8	KXVTN 15-01	Xây dựng định hướng nghiên cứu về trẻ em giai đoạn 2016-2020.	Bùi Phương Thanh
9	KXVTN 15-02	Định hướng nghiên cứu về tổ chức Đoàn và phong trào thanh niên giai đoạn 2016-2020.	Vũ Thị Bích Thảo
10	KXVTN 15-03	Định hướng nghiên cứu tổ chức và hoạt động Đội	Nguyễn Duy Hiệp

<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
		giai đoạn 2016-2020.	
11	KXVTN 15-04	Xây dựng định hướng nghiên cứu chính sách, pháp luật cho thanh niên giai đoạn 2016-2020.	Đỗ Thị Thu Hằng
12	KXVTN 16-01	Tâm thế của sinh viên trước khi bước vào thị trường lao động	Nguyễn Tuấn Anh
13	KXVTN 16-02	Đánh giá tình hình thanh niên giai đoạn 2012-2016	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
14	KXVTN 16-03	Hỗ trợ phạt đối với trẻ em trong nhà trường hiện nay	Bùi Phương Thanh
15	KXVTN 16-04	Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đoàn viên và tổ chức Đoàn tại tỉnh Hà Nam trong điều kiện hiện nay	Vũ Thị Bích Thảo
16	KXVTN 16-05	Cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển phong trào thanh niên tình nguyện trong điều kiện hiện nay	Lê Thanh Khiết
17	KXVTN 16-06	Nghiên cứu tiếp cận, thực hiện chính sách BHXH đối với lao động thanh niên khu vực ngoài nhà nước	Nguyễn Tuấn Dũng
18	KXVTN 16-07	Xu hướng kết nối xã hội của thanh niên hiện nay	Nguyễn Duy Hiệp
19	KXVTN 16-08	Nghiên cứu sửa đổi Luật thanh niên 2005 theo hướng luật về phát triển thanh niên	Đỗ Thị Thu Hằng
20	KXVTN 16-09	Ý kiến của thanh niên đối với tình hình đất nước hiện nay	Nguyễn Văn Buồm
21	KXVTN 17-01	Điều tra đánh giá tình hình thanh niên giai đoạn 2012-2017 và dự báo tình hình thanh niên giai đoạn 2017-2022.	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
22	KXVTN 17-02	Nghiên cứu xây dựng khung chi tiết Luật thanh niên sửa đổi theo hướng tiếp cận phát triển	ThS. Đỗ Thị Thu Hằng
23	KXVTN 17-03	Điều tra hành vi nguy cơ đối với sức khỏe của thanh niên	ThS. Nguyễn Duy Hiệp
24	KXVTN 17-04	Nghiên cứu về chuẩn mực và phong cách người cán bộ Đoàn hiện nay	ThS. Vũ Thị Bích Thảo
25	KXVTN 17-05	Điều tra vấn đề nguy cơ xâm hại đối với trẻ em	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
26	KXVTN 17-06	Nghiên cứu hành vi lệch chuẩn trong ứng xử nơi công cộng của thanh niên hiện nay	ThS. Nguyễn Tuấn Dũng
27	KXVTN 17-07	Hành vi sai lệch tại nơi làm việc của thanh niên hiện nay	ThS. Bùi Phương Thanh
28	KXVTN 17-08	Nghiên cứu các loại hình hoạt động ủng hộ xã hội của thanh niên	ThS. Lê Thanh Khiết
29	KXVTN 18-01	Điều tra về những nội dung sửa đổi Luật thanh niên	ThS. Đặng Văn Nhân
30	KXVTN 18-02	Nghiên cứu ý thức trách nhiệm xã hội của thanh niên	ThS. Nguyễn Tuấn Anh
31	KXVTN 18-03	Nghiên cứu các điều kiện kinh tế xã hội cho sự phát triển của thanh niên và các giải pháp chính sách.	ThS. Nguyễn Tuấn Dũng
32	KXVTN 18-04	Nghiên cứu quan niệm của thanh niên về hình mẫu	ThS. Vũ Thị Bích



<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
		người thanh niên thời kỳ hội nhập	Thảo
33	KXVTN 18-05	Nghiên cứu cách thức phát triển sự tham gia của thanh niên vào các hoạt động xã hội	ThS. Lê Thanh Khiết
34	KXVTN 18-06	Nghiên cứu nhận thức của thanh niên về chất lượng cuộc sống	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
35	KXVTN 18-07	Nghiên cứu những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình triển khai quy chế công bộ Đoàn hiện nay	TS. Phan Thanh Nguyệt
36	KXVTN 18-08	Cơ sở thực tiễn xây dựng mô hình “Tiếng nói của trẻ em” trong phòng ngừa và giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến trẻ em	ThS. Bùi Phương Thanh
37	KXVTN 18-09	Điều tra thực trạng sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội trong thanh thiếu niên và gợi ý chính sách	ThS. Nguyễn Duy Hiệp
38	KXVTN. 19-01	Điều tra tình trạng sức khỏe và nhu cầu chăm sóc y tế của thanh niên công nhân làm việc tại các KCN, KCX hiện nay	Nhóm nghiên cứu (Nguyễn Tuấn Anh)
39	KXVTN. 19-02	Điều tra ảnh hưởng từ mạng xã hội đến nguy cơ bạo lực và sức khỏe tâm thần của thanh thiếu niên hiện nay	Nhóm nghiên cứu (Nguyễn Tuấn Dũng)
40	KXVTN. 19-03	Điều tra đánh giá về một số chính sách liên quan đến thanh niên	Nhóm nghiên cứu (TS. Đỗ Thị Thu Hằng)
41	KXVTN. 19-04	Nghiên cứu mô hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng Đội cấp xã, phường, thị trấn	ThS. Nguyễn Duy Hiệp
42	KXVTN. 19-05	Nghiên cứu những khó khăn của thanh niên làm việc tại KCN, KCX trong việc tiếp cận dịch vụ công hiện nay	ThS. Nguyễn Văn Quý
43	KXVTN. 19-06	Nghiên cứu vấn đề làm thêm của sinh viên thành phố Hà Nội hiện nay	ThS. Đỗ Minh Hoàng
44	KXVTN. 19-07	Thái độ đối với trường học của học sinh THPT(Nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội)	CN. Vũ Long Khánh
45	KXVTN. 19-08	Nghiên cứu điều kiện đảm bảo sự tham gia của thanh niên trong hoạt động giám sát, phản biện chính sách thanh niên	ThS. Trần Thị Thu Ngân
46	KXVTN. 20-01	Điều tra đánh giá kết quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ thiếu niên nhi đồng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh
47	KXVTN. 20-02	Điều tra nhận thức về an toàn của trẻ em	TS. Bùi Phương Thanh (đại diện nhóm nghiên cứu)
48	KXVTN. 20-03	Khảo sát về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong mối liên hệ với sự phát triển của internet và mạng xã hội.	ThS. Vũ Long Khánh (đại diện nhóm nghiên cứu)

<b>TT</b>	<b>Mã số đề tài</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Chủ nhiệm</b>
49	KXVTN. 21-01	Điều tra các vấn đề đoàn viên, thanh thiếu niên đang quan tâm liên quan đến lĩnh vực học tập, lao động, việc làm, văn hóa giải trí, hoạt động chính trị - xã hội, các vấn đề xã hội và chính sách phát triển.	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
50	KXVTN. 21-02	Khảo sát quan niệm và hành vi của thanh niên về tâm linh và tín ngưỡng.	TS. Nguyễn Tuấn Anh
51	KXVTN. 21-03	Nghiên cứu về xu hướng giao tiếp qua mạng xã hội của thanh niên hiện nay.	ThS. Nguyễn Duy Hiệp
52	KXVTN. 21-04	Nghiên cứu những yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần của học sinh THPT.	CN. Vũ Long Khánh (đại diện nhóm nghiên cứu)
53	KXVTN. 21-05	Thanh niên thế hệ kế tiếp – Định hướng giá trị, tiềm năng và xu hướng.	CN. Vũ Thị Bích Thảo (đại diện nhóm nghiên cứu)
54	KXVTN. 21-06	Nghiên cứu các nhân tố tác động đến hành vi bạo lực của học sinh THCS hiện nay.	CN. Đỗ Minh Hoàng (đại diện nhóm nghiên cứu)
55	KXVTN. 21-07	Nghiên cứu các hình thức hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong giáo dục, giúp đỡ, cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến trên địa bàn dân cư.	ThS. Trần Thu Ngân (đại diện nhóm nghiên cứu)
56	KXVTN. 21-08	Điều tra đánh giá tình hình thanh niên Việt Nam 2021.	ThS. Nguyễn Văn Quý (đại diện nhóm nghiên cứu)
57	KXVTN. 22-01	Điều tra đánh giá tình hình thanh niên và việc thực hiện chính sách pháp luật đối với thanh niên năm 2022	TS. Nguyễn Tuấn Anh
58	KXVTN. 22-02	Điều tra nhu cầu và sự tham gia của thanh niên vào đời sống chính trị, xã hội	ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh (đại diện nhóm nghiên cứu)
59	KXVTN. 22-03	Điều tra tâm trạng, nguyện vọng và những vấn đề thanh niên quan tâm	ThS. Nguyễn Tuấn Dũng (đại diện nhóm nghiên cứu)
60	KXVTN. 22-04	Điều tra ý kiến nguyện vọng của thanh niên đối với Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII	TS. Phan Thanh Nguyệt (đại diện nhóm nghiên cứu)
61	KXVTN. 22-05	Nghiên cứu xây dựng khung chỉ số năng lực của thanh niên	ThS. Nguyễn Duy Hiệp (đại diện nhóm nghiên cứu)
62	KXVTN. 22-06	Điều tra xu hướng tiêu dùng văn hóa của giới trẻ hiện nay	ThS. Nguyễn Văn Quý (đại diện nhóm nghiên cứu)

**PHỤ LỤC 8****Số công bố quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2012 – 2021**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: -BC/TWĐTĐN-KHCN ngày /5/2022  
của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, Tác giả	Tên tạp chí, hội thảo, ấn phẩm	Năm xuất bản
<b>BÀI BÁO ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ KHOA HỌC QUỐC TẾ (Ghi rõ các bài báo được đăng trên các tạp chí quốc tế trong danh sách ISI, Scopus)</b>				
<b>NĂM 2018</b>				
1	Sociodemographic inequalities in substance use among young people in Vietnam	- Viện Nghiên cứu Thanh niên - Ha Ngoc Do, Hoa Quynh Thi Nguyen, Anh Tuan Nguyen, Thao Bich Thi Vu, Thanh Phuong Bui, Hiep Duy Nguyen, Dung Tuan Nguyen, Khiet Thanh Le, Bang Van Nguyen, Huong Thi Le, Bach Xuan Tran, Giang Thu Vu, Long Hoang Nguyen.....	<b>Children and Youth Services Review</b> . ISSN 0190-7409. <u>Volume 94</u> , November 2018, Pages 644-649. <a href="https://doi.org/10.1016/j.childyouth.2018.09.006">https://doi.org/10.1016/j.childyouth.2018.09.006</a> (Tạp chí thuộc danh mục Elsevier)	2018
2	The model of performance based evaluation of civil servants in VietNam	- Học viện TTNVN Đào Thị Thanh Thủy	Archives of Business Research, ISSN 2054 – 7404, Society for Science and Education, United Kingdom. <b>Volume 6, No 2</b> , February	2018
3	Renewing the training model for managers of public higher education institutions in Vietnam, meeting the requirements of self – control, self – responsibility	- Học viện TTNVN Đào Thị Thanh Thủy	Advances in Social Sciences Research Journal (ASSRJ), ISSN 2055 – 0286, Society for Science and Education, United Kingdom. <b>Volume 5, No 12, December</b>	2018
4	Poverty Reduction Work at Bavi Commune, Bavi District, Hanoi, Vietnam Today – Obtained Results and the Role of Social Workers	- Học viện TTNVN Vũ Hồng Nhung	Tập 7, Số 3, Tạp chí học thuật nghiên cứu liên ngành (AJIS) – Trung tâm nghiên cứu giáo dục và xã hội Địa Trung Hải (MCSER), ISSN 2281 – 3993 (bản in)/ISSN 2281 - 4612 (bản online), Ý, 2018	2018
5	Using swot model to analyse startup development in the context of industry 4.0: The case of Vietnam	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	University of Greenwich, United Kingdom	2018

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, Tác giả	Tên tạp chí, hội thảo, ấn phẩm	Năm xuất bản
6	Factors affecting the effectivity of promulgation and implementation state management decisions on economy in the context of Vietnam's transition econmy	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	Archives of Business Research, United Kingdom	2018
<b>NĂM 2019</b>				
1	Perception towards Substance Use and Misuse among Young People in Vietnam	- Viện Nghiên cứu Thanh niên - Ha Ngoc Do, Anh Tuan Nguyen, Thao Bich Thi Vu, Thanh Phuong Bui, Hiep Duy Nguyen, Dung Tuan Nguyen, Khiết Thanh Le Hue Thi Mai, Long Hoang Nguyen, Tung Thanh Tran, Hoa Nguyen Thi Quynh, Bach Xuan Tran,...	<b>Children and Youth Services Review.</b> ISSN 0190-7409. Volume 100, May 2019, Pages 444-450. <a href="https://doi.org/10.1016/j.chilyouth.2019.03.032">https://doi.org/10.1016/j.chilyouth.2019.03.032</a> (Tạp chí thuộc danh mục Scopus)	2019
2	Susceptibility and perceptions of excessive internet use impact on health among Vietnamese youths	- Viện Nghiên cứu Thanh niên - Ha Ngoc Do, Hoa Nguyen Thi Quynh, Anh Tuan Nguyen, Hiep Duy Nguyen, Thanh Phuong Bui, Thao Bich Vu, Le Thanh Khiết, Dung Tuan Nguyen, Bach Xuan Tran, Quang Nguyen, Long Hoang Nguyen, Anh Dang, Nam Nguyen,.....	<b>Addictive Behaviors.</b> ISSN: 0306-4603, January 2019. <a href="https://doi.org/10.1016/j.addbeh.2019.01.043">https://doi.org/10.1016/j.addbeh.2019.01.043</a> (Tạp chí thuộc danh mục Scopus)	2019
3	Perception and Attitude about Child Sexual Abuse among Vietnamese School-Age Children	- Viện Nghiên cứu Thanh niên Ha Ngoc Do, Hoa Quynh Thi Nguyen, Linh Thuy Thi Nguyen, Hiep Duy Nguyen, Thanh Phuong Bui, Nguyet Thanh Phan, Hang Thu Thi Do, Giang Hai Ha, Hai Thanh Phan, Trang Huyen Thi Nguyen, Anh Toan Ngo, Kiet Tuan Huy Pham, Bach	International journal of Enviromental Research and Public Health . ISSN 1660-4601 Volume 16 Oct 2019 Published online 2019 Oct 18. doi: <a href="https://doi.org/10.3390/ijerph16203973">10.3390/ijerph16203973</a> <a href="https://www.mdpi.com/1660-4601/16/20/3973">https://www.mdpi.com/1660-4601/16/20/3973</a>	2019

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, Tác giả	Tên tạp chí, hội thảo, ấn phẩm	Năm xuất bản
		Xuan Tran, Carl A. Latkin, Cyrus S. H. Ho and Roger C. M. Ho		
4	Changes in Substance Abuse and HIV Risk Behaviors over 12-Month Methadone Maintenance Treatment among Vietnamese Patients in Mountainous Provinces	<u>Bach Xuan Tran</u> , <u>Mercy Fleming</u> , <u>Tam Minh Thi Nguyen</u> , <u>Giang Thu Vu</u> , <u>Quan Hoang Vuong</u> , <u>Manh-Tung Ho</u> , <u>Nhue Van Dam</u> , <u>Thu-Trang Vuong</u> , <u>Ha Ngoc Do</u> , <u>Linh Phuong Doan</u> , <u>Carl Latkin</u> , <u>Cyrus SH Ho</u> and <u>Roger CM Ho</u>	International journal of Enviromental Research and Public Health . ISSN 1660-4601 Volume 17 July 2019 <a href="https://doi.org/10.3390/ijerph16132422">https://doi.org/10.3390/ijerph16132422</a>	2019
5	Factors affecting entrepreneurial intentions among youths in Vietnam	<b>Viện Nghiên cứu Thanh niên</b> - Nguyen Anh Tuan, Do Thi Hai Ha, Vu Thi Bich Thao, Dang Kim Anh, Nguyen Hoang Long	<b>Children and Youth Services Review.</b> ISSN 0190-7409. Volume 99, April 2019, Pages 186-193. <a href="https://doi.org/10.1016/j.childyouth.2019.01.039">https://doi.org/10.1016/j.childyouth.2019.01.039</a> (Tạp chí thuộc danh mục Scopus)	2019
6	The Role of Knowledge in Sustainable Agriculture: Evidence from Rice Farm Efficiency in Hanoi, Vietnam	- <b>Học viện TTNVN</b> Hai Dang Nguyen, Thanh Ngo, Tu DQ Le, Huong Ho, Hai T.H. Nguyen	Sustainability Journal, ISSN 2071-1050. vol. 11(9), pages 1-10, April. MDPI AG, Basel, Switzerland (ISI)	2019
7	Impact of farmer education on production efficiency: the case of rice farms in Vietnam	- <b>Học viện TTNVN</b> Van Hung Vu, Huong Ho, Quoc Hoi Le	<u>Management Science Letters</u> , ISSN 1923-9343 (Online), Volume 9 Issue 11 pp. 1909-1918, 2019. DOI: <a href="https://doi.org/10.5267/j.msl.2019.6.002">10.5267/j.msl.2019.6.002</a> Growing Science, Canada (Scopus)	2019
8	Complete organization structure according to the multi – disciplinary and multi – sector management model in Vietnam – in case of Ministry of Home Affairs in Vietnam	- <b>Học viện TTNVN</b> Đào Thị Thanh Thủy	Advances in Social Sciences Research Journal (ASSRJ), ISSN 2055 – 0286, Society for Science and Education, United Kingdom. Volume 6, No 1, January	2019
9	Factors affecting the effectivity of promulgation and implementation State management decisions on economy in	- <b>Học viện TTNVN</b> Đào Thị Thanh Thủy Hồ Kim Hương	Archives of Business Research, ISSN 2054 – 7404, Society for Science and Education, United Kingdom. Volume 7, No 1, January	2019

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, Tác giả	Tên tạp chí, hội thảo, ấn phẩm	Năm xuất bản
	thecontext of Vietnam's transition economy			
10	Developing competency frameworks in the civil service system – taking the Ministry of Home affairs of Vietnam as a case study	<b>- Học viện TTNVN</b> Đào Thị Thanh Thủy Hồ Kim Hương	Advances in Social Sciences Research Journal (ASSRJ), ISSN 2055 – 0286, Society for Science and Education, United Kingdom. Volume 6, No 2, February	2019
11	Evaluation of efficient units for agricultural production: evidence from pomelo production in Hanoi, Vietnam	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	World Scientific Publishing Europe	2019
12	Developing competency frameworks in the civil service system – taking the ministry of home affairs of Vietnam as a case study	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	Advances in social sciences research journal, United Kingdom	2019
13	The Role of Knowledge in Sustainable Agriculture: Evidence from Rice Farm Efficiency in Hanoi, Vietnam	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	Sustainability Journal, MDPI AG, Basel, Switzerland	2019
14	Impact of farmer education on production efficiency: the case of rice farms in Vietnam	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	Growing Science, MSL, Scientific and professional journal, Canada (Scopus)	2019
15	Performance of fish farm in Vietnam – Does financial access help improve their cost efficiency?	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	International Journal of financial studies, MDPI AG, Basel, Switzerland	2019

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, Tác giả	Tên tạp chí, hội thảo, ấn phẩm	Năm xuất bản
<b>NĂM 2020</b>				
1	Depressive Symptoms, Suicidal Ideation, and Mental Health Service Use of Industrial Workers: Evidence from Vietnam	- Viện Nghiên cứu Thanh niên Ha Ngoc Do, Anh Tuan Nguyen, Hoa Quynh Thi Nguyen , Thanh Phuong Bui , Quy Van Nguyen , Ngan Thu Thi Tran, Long Hoang Nguyen, Hai Quang Pham, Giang Hai Ha, Chi Linh Hoang , Bach Xuan Tran, Carl A. Latkin, Roger C. M. Ho and Cyrus S. H. Ho	International journal of Enviromental Research and Public Health. ISSN 1660-4601 Volume 17 April 2020 <a href="https://doi.org/10.3390/ijerph17082929">https://doi.org/10.3390/ijerph17082929</a>	2020
2	Patterns of Risky Sexual Behaviors and Associated Factors among Youths and Adolescents in Vietnam	- Viện Nghiên cứu Thanh niên <u>Ha Ngoc Do</u> , <u>Diep Ngoc Nguyen</u> , <u>Hoa Quynh Thi Nguyen</u> , <u>Anh Tuan Nguyen</u> , <u>Hiep Duy Nguyen</u> , <u>Thanh Phuong Bui</u> , <u>Thao Bich Thi Vu</u> , <u>Khiet Thanh Le</u> , <u>Dung Tuan Nguyen</u> , <u>Cuong Tat Nguyen</u> , <u>Linh Gia Vu</u> , <u>Giang Thu Vu</u> , <u>Bach Xuan Tran</u> , <u>Carl A. Latkin</u> , <u>Roger C. M. Ho</u> and <u>Cyrus S. H. Ho</u>	International journal of Enviromental Research and Public Health. ISSN 1660-4601 Volume 17 March 2020 <a href="https://doi.org/10.3390/ijerph17061903">https://doi.org/10.3390/ijerph17061903</a>	2020
3	Solutions to promote farming and consumption of some local crops and domestic animals raised by ethinc minority in Dak Lak province	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	Agricultural publisher	2020
4	Impacts of Protectionism to International Trade: Evidence from Sugar Industry in Vietnam	Hồ Kim Hương Học viện TTN Việt Nam	International Journal of Innovation, Creativity and Change	2020
<b>NĂM 2021</b>				
1	Cross-cultural adaptation and measurement properties of Youth	(*Viện Nghiên cứu TN) Men Thi Hoang , Ha	Public Library of Science ISSN: 19326203 <a href="https://doi.org/10.1371/journal.pone.0253075">https://doi.org/10.1371/journal.pone.0253075</a>	2021

Số TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì, Tác giả	Tên tạp chí, hội thảo, ấn phẩm	Năm xuất bản
	Quality of Life Instrument-Short Form (YQOL-SF) in a developing South-East Asian country	Ngoc Do(*), Trang Quynh Dang, Hoa Thi Do, Tham Thi Nguyen, Long Hoang Nguyen, Cuong Tat Nguyen, Linh Phuong Doan, Giang Thu Vu, Toan Van Ngo, Carl A. Latkin, Roger C. M. Ho, Cyrus S. H. Ho		
2	Responsive student model in an intelligent tutoring system and its evaluation,	Hoang Tieu Binh, Nguyen Quang Trung, Bui The Duy (HV TTN Việt Nam)	Educational and Information Technologies <a href="https://doi.org/10.1007/s10639-021-10485-4">https://doi.org/10.1007/s10639-021-10485-4</a> ,	2021
3	“The philosophy about human life in buddhism with current Quang Ninh culture”	Trần Thị Thúy Ngọc (HV TTN Việt Nam)	EJELS Journal, Áo.	2021
4	“The role of education in young household income in rural Vietnam The journal of Asian Finance	Hồ Kim Hương (HV TTN Việt Nam)	Economics and Business	2021